|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN**  Ngày soạn: 18/12/2023  Ngày kiểm tra:.............................. | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **(Thời gian làm bài 45’)** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian (phút)** |
| **Sô CH** | **Thời gian (Phút)** | **Số CH** | **Thời gian (Phút)** | **Số CH** | **Thời gian (Phút)** | **Số CH** | **Thời gian (Phút)** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Giới thiệu về trồng trọt** | Vai trò, triển vọng của trồng trọt | 1 | 1,5 |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1,5** | **5,0** |
| Các nhóm cây trồng phổ biến |  |  | 1 | 3,0 |  |  |  |  | 1 |  | **3,0** | **5,0** |
| **2** | **Làm đất trồng trọt** | Làm đất bón phân lót | 1 | 1,5 | 1 | 3,0 |  |  |  |  | 2 |  | **4,5** | **10,0** |
|  |  | Chăm sóc | 1 | 1,5 |  |  | 1 | 10 |  |  | 1 | 1 | **11,5** | **25,0** |
| Phòng trừ sâu, bệnh hại |  |  | 1 | 3 |  |  |  |  | 1 |  | **3,0** | **5,0** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4 | **Thu hoạch sản phẩm trồng trọt** | Một số phương pháp phổ biến | 1 | 1,5 |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1,5** | **5,0** |
| 5 | **Nhân giống vô tính cây** **trồng** | Các phương pháp nhân giống vô tính |  |  | 1 | 3 |  |  |  |  | 1 |  | **3,0** | **5,0** |
| 6 | **Dự án trồng rau an toàn** | Lập kế hoạch và tính toán chi phí |  |  | 1 | 3 |  |  |  |  | 1 |  | **3,0** | **5,0** |
| 7 | **Giới thiệu về rừng** | Rừng và vai trò của rừng | 1 | 1,5 |  |  |  |  | 1 | 5 | 1 | 1 | **6,5** | **15,0** |
| 8 | **Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng** | Trồng rừng | 1 | 1.5 |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1.5** | **5,0** |
| chăm sóc cây rừng | 1 | 1,5 | 1 | 3 |  |  |  |  | 2 |  | **4,5** | **10,0** |
| Bảo vệ rừng | 1 | 1,5 |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1,5** | **5,0** |
| ***Tổng*** | | | ***16*** | ***12*** | ***12*** | ***18*** | ***1*** | ***10,0*** | ***1*** | ***5,0*** | ***14*** | ***2*** | ***45’*** |  |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | | **70** | **30** | **100** | **100** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | |  |  | **100** | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **(Thời gian làm bài 45’)** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giới thiệu về trồng trọt** | 1. Vai trò, triển vọng của trồng  trọt | **Nhận biết:**   * Trình bày được vai trò của trồng trọt đối với đời sống con người và nền kinh tế. * Nêu được triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam. * Câu 1 | 1 | 0 | 0 | 0 |
|  | 2. Các nhóm cây trồng | **Nhận biết:**   * Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam (cây lương thực, cây ăn quả, cây rau...). Cho ví dụ minh họa.   **Thông hiểu**   * Nêu được bộ phận sử dụng và mục đích sử dụng của một số loại cây trồng phổ biến. Câu 2 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 2 | **Làm đất trồng cây** | 1. Làm đất, bón phân  lót | **Nhận biết:**   * Kể tên được các công việc làm đất trồng cây, các cách bón phân lót. * Trình bày được mục đích của việc làm đất, bón phân lót.   Câu 3  **Thông hiểu**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của việc làm đất. Câu 4 * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của việc bón phân lót.   **Vận dụng:**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của việc làm đất, bón phân lót cho một đối tượng cây trồng cụ thể. * Vận dụng kiến thức làm đất và bón phân lót với * thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 3 | **Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng** | 1. Chăm  sóc | **Nhận biết:**   * Kể tên được các công việc chính để chăm sóc cây trồng. * Trình bày được mục đích của việc chăm sóc cây trồng. Câu 5   **Thông hiểu**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của việc chăm sóc cây trồng (tỉa dặm cây, làm cỏ, vun xới, tưới tiêu nước, bón phân thúc).   **Vận dụng:**   * Vận dụng kiến thức về chăm sóc cây trồng với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. Câu 15 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| 2. Phòng  trừ sâu,  bệnh hại | **Nhận biết:**   * Kể tên được một số biện pháp chính phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. * Trình bày được nguyên tắc của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng cây trồng. * Nêu được mục đích của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng cây trồng   **Thông hiểu**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. * Trình bày được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Câu 6   **Vận dụng:**   * Lựa chọn được các phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng phù hợp với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. | 0 | 1 |  | 0 |
| 4 | **Thu**  **hoạch sản phẩm trồng trọt** | Một số phương pháp thu hoạch phổ biến | **Nhận biết:Nhận biết:**   * Kể tên được một số biện pháp chính trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Cho ví dụ minh họa. * Trình bày được mục đích của việc thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Câu 7   **Thông hiểu**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của một số biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt.   **Vận dụng:**   * Lựa chọn được biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phù hợp với thực tiễn ở gia đình, địa phương. | 1 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | **Nhân giống vô tính cây** **trồng** | Các phương pháp nhân giống vô tính | **Nhận biết:**   * Nêu được các bước trong quy trình giâm cành.   **Thông hiểu**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của các bước trong quy trình giâm cành. Câu 8   **Vận dụng:**  - Vận dụng kiến thức về giâm cành vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 6 | **Dự án trồng rau an toàn** | Lập kế hoạch, tính toán chi phí trồng, chăm sóc một loại cây trồng | **Thông hiểu**   * Giải thích được lý do lựa chọn đối tượng cây trồng, nguyên vật liệu phục vụ trồng và chăm sóc cây. Câu 9   **Vận dụng cao:**   * Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí để trồng và chăm sóc một loại cây trồng phù hợp. | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 7 | **Giới thiệu về rừng** | Vai trò của rừng | **Nhận biết:**   * Trình bày được khái niệm về rừng, các vai trò chính của rừng. Câu 10   **Thông hiểu**   * Trình bày được vai trò của từng loại rừng. | 1 | 0 | 0 | 0 |
| 8 | **Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng** | Trồng rừng | **Nhận biết:**   * Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu. * Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần.   Câu 11  **Thông hiểu** | 1 | 0 | 0 | 0 |
| Chăm sóc cây rừng | **Nhận biết:**   * Nêu được các công việc chăm sóc rừng. Câu 12   **Thông hiểu**   * Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình trồng rừng. Câu 13 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| * Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình chăm sóc rừng**.**   **Vận dụng:**   * Vận dụng kiến thức trồng, chăm sóc rừng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương |  |  |  |  |
| Bảo vệ  rừng và môi trường sinh thái | **Nhận biết:** Trình bày được các biện pháp bảo việc bảo vệ rừng. Câu 14  **Thông hiểu**   * Giải thích được ý nghĩa của việc bảo vệ rừng. * Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ rừng.   **Vận dụng cao:** Câu 16   * Vận dụng kiến thức bảo vệ rừng vào thực tiễn sản xuất ở giađình, địa phương. | 1 | **0** | 0 | 1 |
| **Tổng** | | | | **8** | **6** | **1** | **1** |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN**  (Đề thi gồm 02 trang) | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 7-TIẾT 17**  **NĂM HỌC 2023-2024**  ( Thời gian 45’ không kể thời gian giao đề) |

**A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**: **Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất**

**Câu 1**. Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp trứng cho con người. B. Cung cấp sữa cho con người

C. Cung cấp lương thực cho con người. D. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.

**Câu 2.** Loại cây trồng nào sau đây thuộc nhóm hoa, cây cảnh.

A. Cây lạc (đậu phụng).B. Mùng tơi. C. Cây hoa hồng. D. Cây điều.

**Câu 3**. Một trong những mục đích của việc cày đất là

A. San phẳng mặt ruộng. B. Thuận lợi cho việc chăm sóc.

C. Làm tăng độ dày lớp đất trồng. D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

**Câu 4.** Trong các quy trình dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

A. Cày đất -> Bừa hoặc đập nhỏ đất -> Lên luống.

B. Cày đất ->Lên luống -> Bừa hoặc đập nhỏ đất.

C. Bừa hoặc đập nhỏ đất -> Cày đất -> Lên luống.

D. Lên luống ->Cày đất -> Bừa hoặc đập nhỏ đất..

**Câu 5**. Một trong những công việc chăm sóc cây trồng là

A. gieo hạt, trồng cây con. B. bừa đất, san phẳng mặt ruộng.

C. Vun xới, làm cỏ dại. D. Lên luống.

**Câu 6.** Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là

A. Phòng là chính.

B. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

C. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.

D. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 7**. Phương án nào sau đây không phải | là một trong các phương pháp thu hoạch sản phẩm |
| trồng trọt |  |
| A. Hái. B. Nhổ. | C. Cắt. D. Bổ. |
| **Câu 8.** Trong nhân giống bằng phương pháp giâm cành, chọn cành giâm có đặc điểm nào sau | |
| đây? |  |
| A. Cành càng non càng tốt. | B. Cành bánh tẻ. |
| C. Cành càng già càng tốt. | D. Cành càng to càng tốt. |
| **Câu 9**. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa nào sau đây? | |
| A. Giúp cây nhanh lớn. | B. Hạn chế nguồn sâu bệnh. |
| C. Thuận lợi cho việc chăm sóc. | D. Bảo vệ môi trường. |
| **Câu 10**. Nội dung nào sau đây "không" phải là một trong những vai trò của rừng | |
| A. Điều hòa không khí. | B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu. |
| C. Là nơi sống của động, thực vật rừng. | D. Cung cấp gỗ cho con người. |
| **Câu 11.** Trong quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần "không" có bước nào sau đây? | |
| A. Rạch bỏ vỏ bầu. | B. Đặt cây vào hố. |
| C. Đào hố trồng cây. | D. Lấp đất kín gốc cây. |
| **Câu 12.** Một trong các công việc chăm sóc rừng là | |
| A. Làm hàng rào bảo vệ. | B. Đốt nương làm rẫy. |
| C. Chăn thả gia súc. | D. Phòng chống cháy rừng. |
| **Câu 13**. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây? | |
| A. Kích thích sự phát triển của cỏ dại. |  |
| B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại. |  |
| C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng |  |
| D. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển. | |

**Câu 14**. Để bảo vệ rừng, chúng ta "không" nên làm việc nào sau đây

A. Bảo vệ rừng đầu nguồn. B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.

C. Tích cực trồng rừng. D. Chăm sóc rừng thường xuyên.

**B. TỰ LUẬN (3 điểm):**

**Câu 15 (2 điểm).** Em hãy đề xuất quy trình bón phân thúc cho một loại cây trồng em yêu thích, nêu rõ ý nghĩa (mục đích) của từng bước trong quy trình.

**Câu 16 (1 điểm).** Em hãy nêu hậu quả của việc phá rừng ở địa phương em từ đó đưa ra biện pháp khắc phục.

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN**  (Đáp án gồm 01 trang) | **ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN CÔNG NGHỆ 7**  **Năm học 2023 - 2024** |

**A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm) :**

***- Mỗi câu đúng 0,5 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **C** | **A** | **D** | **A** | **D** | **B** | **D** | **B** | **A** | **A** | **C** | **B** |

**B. TỰ LUẬN (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Câu 15  (2 điểm) | -Bước 1. Làm cỏ dại bằng dụng cụ phù hợp  Mục đích: để cỏ dại không cạnh tranh phân bón với cây  Bước 2. Sử dụng phân hóa học hoặc phân hữu cơ hoai mục để bón cho cây  Mục đích: Phân bón hóa học và phân hữu cơ hoai mục cây có thể sử dụng được ngay  Bước 3. Vun xới, vùi phân vào đất hoặc gốc cây  Mục đích: Tạo độ tơi xốp, thoáng khí cho đất; phân bón không bị rửa trôi.  Bước 4. Tưới nước cho cây  Mục đích: Để hoàn tan phân bón, tạo điều kiện thuận lợi cho cây hút dinh dưỡng | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| Câu 16  (1 điểm) | 1. Hậu quả của việc phá rừng   -Làm sạt lở, xói mòn đất  - Gây ra lũ lụt  - Gây ra hạn hán, thiếu nước trầm trọng  =>: Tình trạng biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính làm trái đất ấm dần lên, hạn hán, nước biển dâng cao, ô nhiễm môi sinh, đói kém…  b. Biện pháp khắc phục  + Cá nhân, tổ chức kinh doanh rừng, đất rừng phải được Nhà nước cho phép theo quy định của pháp Luật  + Tổ chức định canh, định cư cho người dân, phòng chống cháy rừng, quản lí chăn thả vật nuôi  + Nâng cao nhận thức, năng lực thực thi pháp luật bảo vệ rừng.  + Nghiêm cấm và ngăn chặn mọi hành vi phá hoại tài nguyên rừng, đất rừng. | 0.5đ  0,5đ |

**Thống kê kết quả:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp/SS | Điểm | | | | | | | | | | Tổng | | | |
| <3.5 | | 3.5->4.9 | | 5.0->6.4 | | 6.5->7.9 | | 8->10 | | Trên TB | | Dưới TB | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7A-45 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7B-38 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7C-40 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Giang Biên, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề**  **Nguyễn Văn Công** | **Xác nhận của tổ CM**  **Nguyễn Thị Thu Huyền** | **P. Hiệu trưởng**  **Phạm Trung Thịnh** |